TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tín

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Huê,
2. Ông Trần Trực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái V – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn H - sinh năm 1994 tại Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn Đ, xã X, huyện G, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thị trấn K, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (sinh năm 1971) và bà Đỗ Thị U (sinh năm 1973), vợ là bà Phạm Thị P (sinh năm 1994); tiền án: Ngày 28/02/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 03/5/2017; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/9/2018 và tạm giam từ ngày 30/9/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện D; "có mặt".

* *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Tường V - sinh năm 1982, "có mặt",

Địa chỉ: thôn 2, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

* *Người làm chứng:*

1. Ông Huỳnh Anh T - sinh năm 1989, "vắng mặt",
2. Bà Nguyễn Thị Tường A- sinh năm 1995, "vắng mặt",

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

3. Bà Nguyễn Thị Tường Q - sinh năm 1984, "vắng mặt",

Địa chỉ: Tổ dân phố D 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/9/2018, Trần Văn H điều khiển xe mô tô BKS 81K1 – 057.80 từ thị trấn K, huyện V đến khu vực chợ Thành, thị trấn D, huyện D để mua đồ dùng cho gia đình. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang qua tiệm vàng Ngọc Hiệp (thuộc tổ dân phố 1, thị trấn D) thấy bà Nguyễn Thị Tường V đang đứng tại tiệm vàng có kẹp vào nách 01 túi xách và đang quay lưng ra phía dường đi nên H nẩy sinh ý định chiếm đoạt túi xách và tài sản bên trong. H dựng xe mô tô phía trước tiệm vàng, đi vào dùng tay giật chiếc túi xách nêu trên của bà V, sau đó chạy ra nổ xe máy chạy nhằm tẩu thoát. Bà V truy hô "Cướp, cướp" thì có ông Huỳnh Anh T đang điều khiển xe mô tô đi trên đường nghe truy hô liền đâm xe của mình vào xe của H, làm H ngã xuống đường và bị bắt giữ cùng chiếc túi xách giao cho cơ quan Công an. Tiến hành kiểm tra túi xách, bên trong có 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận tại bản Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2018: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4s, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu trắng có tổng giá trị 1.934.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 67/CT – VKSDK ngày 29/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo điều luật đã viện dẫn trên và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 171 và điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù về tội "*Cướp giật tài sản*".

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo hối hận về hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan Điều tra nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3]. Bị cáo Trần Văn H khai nhận quá trình thực hiện hành vi "*Cướp giật tài sản*" đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên bản Cáo trạng số 67/CT – VKSDK ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D là có căn cứ, đúng pháp luật, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H đã phạm tội *"Cướp giật tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có một tiền án nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại có tổng giá trị 9.034.000 đồng (Chín triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng). Hành vi đó của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn làm cho tình hình trật tự tại địa phương càng trở nên phức tạp, nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét để giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị cướp giật nêu trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81K1-057.80 *(theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/01/2019, giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D)* là tài sản của bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 02 (Hai) năm tù về tội "*Cướp giật tài sản*", thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu và sung quỹ Nhà nước 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 81K1-057.80 nhãn hiệu YAMAHA-SIRIUS màu trắng đen có số máy E3X9E36447, số khung 324JY129076 *(theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Huỳnh Thị Tín